**BỒI DƯỠNG THEO TIÊU CHUẨN CHỨC DANH**

**NGHỀ NGHIỆP GIÁO VIÊN THCS HẠNG II**

**----------------------------------------**

**ĐỀ CƯƠNG BÀI GIẢNG**

***Chuyên đề 5***

**TỔ CHỨC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC, XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN KẾ HOẠCH GIÁO DỤC Ở TRƯỜNG THCS**

 ***ThS. NGUYỄN ĐỨC TOÀN***

**A. MỤC TIÊU**

1. **Về kiến thức:**
* Phân tích bản chất các hoạt động dạy học và giáo dục trong trường THCS, tầm quan trọng của việc tổ chức các hoạt động dạy học và giáo dục trong trường THCS.
* Tổ chức, xây dựng các hoạt động dạy học và giáo dục trong trường THCS.
1. **Về kĩ năng:**
* Hoạch định được các công việc cụ thể trong trường THCS của tổ chuyên môn, đoàn thanh niên, đội thiếu niên, giáo viên chủ nhiệm lớp, giáo viên bộ môn, các tổ chức đoàn thể khác.
* Thiết kế được kế hoạch tổ chức các hoạt động dạy học và giáo dục, tổ chức thực hiện kế hoạch dạy học và giáo dục.
* Đề xuất, vận dụng phương thức giải quyết và giải quyết một cách hiệu quả các tình huống giáo dục ở trường THCS.
* Viết báo cáo sáng kiến kinh nghiệm, chia sẻ sáng kiến kinh nghiệm với đồng nghiệp.
1. **Về thái độ:**
* Hình thành thái độ học tập tích cực, chủ động ở người học trong quá trình nghiên cứu, tìm hiểu, chia sẻ kinh nghiệm cá nhân trong việc tổ chức các hoạt động dạy học và giáo dục nhằm đem lại hiệu quả cao nhất trong dạy học và giáo dục ở trường THCS.

**B. MÔ TẢ NỘI DUNG:**

Chuyên đề cung cấp cho học viên những kiến thức về tổ chức hoạt động dạy học, giáo dục trong trường THCS, xây dựng và phát triển kế hoạch giáo dục ở trường THCS.

**C. NỘI DUNG**

**1. Tổ chức hoạt động dạy học, xây dựng và phát triển**

**kế hoạch giáo dục ở trường THCS**

* 1. **. Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường**
		1. ***Khái quát về xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường***

+ Trên cơ sở chương trình giáo dục chung, tổ chức xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường phù hợp với đối tượng học sinh, điều kiện của địa phương và nhà trường.

+ Tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường đã được xây dựng. Việc thực hiện chương trình và kế hoạch giáo dục được bắt đầu từ từng giáo viên, đến các tổ chuyên môn và trong toàn trường. Vì vậy, mỗi chủ thể phải có trách nhiệm thực hiện tốt phần chương trình và kế hoạch giáo dục của mình, mỗi cấp quản lý (cấp tổ chuyên môn và cấp trường) phải tổ chức thực hiện chương trình theo phân cấp quản lý.

+ Đánh giá chương trình, kế hoạch giáo dục đã thực hiện, trên cơ sở đó điều chỉnh và hoàn thiện chương trình, kế hoạch giáo dục của nhà trường.

# *Xây dựng kế hoạch giáo dục ở nhà trường*

Lập kế hoạch GD ở nhà trường (phát triển chương trình giáo dục của nhà trường) nhằm cụ thể hóa nội dung và cách thức triển khai chương trình chung (Chương trình quốc gia - CTQG) phù hợp với thực tiễn của địa phương trên cơ sở đảm bảo yêu cầu chung của CTQG; lựa chọn, xây dựng nội dung (phần dành cho nhà trường xác định); và xác định cách thức, kế hoạch thực hiện phản ánh đặc trưng và phù hợp với thực tiễn nhà trường, những yêu cầu, thành tựu hiện đại (về khoa học GD, công nghệ…); nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển các phẩm chất, năng lực của người học, thực hiện có hiệu quả mục tiêu giáo dục.

Lập kế hoạch GD do tập thể cán bộ quản lí GV nhà trường thực hiện với sự tham gia tư vấn, góp ý...của các đối tượng liên quan (phụ huynh, HS, cộng đồng địa phương, chuyên gia giáo dục...), với sự hướng dẫn của cơ quan quản lí giáo dục địa phương (Sở, Phòng GD).

## Xác định các căn cứ xây dựng kế hoạch dạy học :

* Căn cứ pháp lý:

+ Chương trình chung (chương trình quốc gia);

+ Các văn bản pháp luật khác: Điều lệ trường tiểu học; Chỉ thị thực hiện nhiệm vụ năm học; các chỉ đạo về quản lý giáo dục của các quản lý nhà nước trong năm học…

* Căn cứ thực tiễn:

+ Đội ngũ, cơ sở vật chất, thiết bị giáo dục, các điều kiện khác phục vụ dạy học và giáo dục;

+ Môi trường giáo dục: điều kiện kinh tế-xã hội; truyền thống văn hóa, giáo dục của địa phương…

## Tổ chức xây dựng kế hoạch GD của nhà trường:

* Thành lập các bộ phận thực hiện xây dựng KHGD.
* Thu thập, tổng hợp các thông tin phục vụ xây dựng kế hoạch GD của nhà trường: đội ngũ, CSVC, thiết bị giáo dục, các điều kiện khác; môi trường GD…; kết quả thực hiện KHGD của năm học trước; nhu cầu mong muốn của các đối tượng và các bên liên quan.
* Phân tích và xác định mục tiêu, biện pháp – có thể dùng mô hình SWOT trong phân tích

VD về phân tích SWOT:

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
|  | **Điểm mạnh** (Strengths) | **Điểm yếu** (Weakness) | **Cơ hội**(Opportunities) | **Thách thức** (Threats) |
| Hiệu trưởng |  |  |  |  |
| GV |  |  |  |  |
| HS |  |  |  |  |
| CMHS |  |  |  |  |
| Chương trình |  |  |  |  |
| Dạy và học |  |  |  |  |
| Đánh giá |  |  |  |  |
| Phát triển chuyên môn |  |  |  |  |
| Mạng lưới liên kết….. |  |  |  |  |

Từ kết quả phân tích này, nhà trường có thể ra các quyết định chẳng hạn : những biện pháp phát triển đội ngũ; những biện pháp phát triển chương trình/lập KH, tài liệu dạy học; ...

* Tiến hành xây dựng kế hoạch GD của nhà trường

+ Xác định mục tiêu, những định hướng chung của kế hoạch GD.

+ Tổ chức cho các tổ/nhóm chuyên môn đề xuất nội dung chương trình của khối lớp thuộc tổ/nhóm chuyên môn.

+ Tổng hợp và dự thảo văn bản đề xuất về nội dung dạy học và kế hoạch dạy học/phân phối chương trình các môn học và KHGD chung của nhà trường.

+ Tổ chức lấy ý kiến đóng góp của đội ngũ cán bộ, GV của nhà trường; ý kiến đóng góp của phụ huynh HS (thông qua Ban đại diện cha mẹ HS); nếu có điều kiện lấy ý kiến đóng góp của các chuyên gia giáo dục, các nhà quản lý giáo dục của các cơ quan quản lý giáo dục… một cách phù hợp cho KHGD.

+ Hoàn thiện và ban hành chính thức văn bản Kế hoạch giáo dục làm cơ sở để tổ chức hoạt động dạy học, giáo dục của nhà trường, đồng thời xác định các biện pháp cần thiết để thực hiện kế hoạch.

# *Tổ chức thực hiện chương trình ở trường THCS*

Trong tổ chức thực hiện chương trình giáo dục, cần thiết phải đổi mới nội dung và hình thức tổ chức để tăng cường tính chủ động, sáng tạo của GV trong thực hiện chương trình và kế hoạch GD của nhà trường. Để thực hiện nội dung này, CBQL trường cần tổ chức thực hiện một số hoạt động sau:

1. *Tổ chức học tập, tìm hiểu về chương trình và kế hoạch dạy học, quy chế chuyên môn, nhiệm vụ năm học:*

Đầu mỗi năm học, nhà trường tổ chức học tập để tìm hiểu và triển khai thực hiện chương trình giáo dục, kế hoạch giáo dục và kế hoạch thời gian do Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành; quy chế chuyên môn; các nhiệm vụ trọng tâm của năm học trong chỉ thị năm học của Bộ GD&ĐT và các cấp quản lý giáo dục; kế hoạch hoạt động giáo dục và dạy học của nhà trường. Trong hoạt động này, có thể phân loại đối tượng giáo viên (theo thâm niên, theo năng lực…) mà đề ra những yêu cầu khác nhau, nhưng yêu cầu chung là mỗi giáo viên cần hiểu biết đầy đủ chương trình và kế hoạch dạy học của cấp học, lớp học để trên cơ sở đó xây dựng kế hoạch và thực hiện kế hoạch dạy học của cấp học, lớp học được phân công cho phù hợp đối tượng và điều kiện cụ thể.

1. *Tổ chức, chỉ đạo, hướng dẫn xây dựng kế hoạch dạy học và các hoạt động giáo dục của tổ chuyên môn và của mỗi giáo viên:*
* Tổ chuyên môn có kế hoạch hoạt động chung của tổ theo tuần, tháng, năm học nhằm thực hiện chương trình, kế hoạch dạy học và hoạt động giáo dục của Bộ GD&ĐT và của nhà trường.
* Đối với giáo viên, kế hoạch dạy học (trong Quy định Chuẩn nghề nghiệp GV) có: kế hoạch giảng dạy cả năm học; kế hoạch tháng; kế hoạch dạy học từng tuần. Trong các kế hoạch này, cần thể hiện kế hoạch dạy học và hoạt động giáo dục ở lớp mình phụ trách.
1. *Duyệt kế hoạch dạy học của giáo viên và tổ chuyên môn:*

Kế hoạch dạy học của giáo viên và tổ chuyên môn cần được thông qua ở tổ chuyên môn và phê duyệt của lãnh đạo trường để thống nhất và có tính pháp lý.

1. *Quản lý kế hoạch dạy học của giáo viên và tổ chuyên môn:*

Các kế hoạch dạy học của giáo viên và tổ chuyên môn cần được tổ chức quản lý để đảm bảo tiến trình và chất lượng dạy học của giáo viên và cả tổ chuyên môn. Việc quản lý kế hoạch dạy học được bắt đầu từ tổ chuyên môn.

1. *Kiểm tra, giám sát việc thực hiện chương trình và kế hoạch dạy học của tổ chuyên môn, của giáo viên*

 Đây là hoạt động cần thiết và thường xuyên trong năm học. Việc kiểm tra, giám sát ngoài việc đảm bảo thực hiện đầy đủ, đúng tiến độ, còn có tác dụng điều chỉnh quá trình thực hiện chương trình và kế hoạch dạy học.

# *Hoạt động của tổ chuyên môn*

Tổ chuyên môn có vị trí và vai trò rất quan trọng trong thực hiện nhiệm vụ dạy học và giáo dục của nhà trường. Các nhiệm vụ của tổ chuyên môn được quy định trong Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học (2011):

* Xây dựng và thực hiện kế hoạch hoạt động chung của tổ, hướng dẫn xây dựng và quản lý kế hoạch cá nhân của tổ viên theo kế hoạch dạy học, phân phối chương trình và các hoạt động giáo dục khác của nhà trường;
* Tổ chức bồi dưỡng chuyên môn và nghiệp vụ; tham gia đánh giá, xếp loại các thành viên của tổ theo quy định của Chuẩn nghề nghiệp giáo viên trung học và các quy định khác hiện hành;
* Giới thiệu tổ trưởng, tổ phó;
* Đề xuất khen thưởng, kỷ luật đối với giáo viên.

Tổ chuyên môn sinh hoạt hai tuần một lần và có thể họp đột xuất theo yêu cầu công việc hay khi Hiệu trưởng yêu cầu.

## Tổ chức và chỉ đạo xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ/nhóm chuyên môn:

Với kế hoạch GD của nhà trường đã được ban hành, Hiệu trưởng tổ chức và chỉ đạo các tổ/nhóm chuyên môn xây dựng kế hoạch giáo dục các khối lớp thuộc tổ/nhóm chuyên môn.

Lập KHGD ở cấp độ tổ chuyên môn có thể theo các bước chủ yếu sau :

* Xác định các căn cứ để xây dựng KHGD: Chương trình giáo dục của toàn trường; điều kiện đội ngũ của tổ chuyên môn; đối tượng HS...
* Tìm hiểu kế hoạch GD cấp trường.
* Phân tích và đánh giá kết quả thực hiện KHGD của tổ chuyên môn năm học trước.
* Đánh giá thực trạng tất cả nội dung có liên quan đến KHGD đang xây dựng.
* Tìm hiểu nhu cầu mong muốn của các đối tượng và các bên liên quan trong KHGD.
* Xác định mục tiêu nội dung cho bản KHGD đang xây dựng.
* Xây dựng bản dự thảo KHGD.
* Lấy ý kiến đóng góp cho bản dự thảo KHGD.
* Chỉnh sửa và hoàn thiện KHGD.
* Trình BGH ký và ban hành KHGD.
* Thông báo cho GV trong tổ chuyên môn.

## Văn bản kế hoạch năm học của tổ chuyên môn có thể gồm những nội dung cơ bản sau:

* + Đánh giá đặc điểm tình hình: điểm mạnh, điểm yếu, cơ hội, thách thức.
	+ Xác định các mục tiêu năm học.
	+ Bồi dưỡng chính trị và phẩm chất đạo đức nhà giáo.
	+ Thực hiện công tác chuyên môn.
	+ Phát triển đội ngũ về chuyên môn, nghiệp vụ.
	+ Nâng cao chất lượng giáo dục.
	+ Thực hiện các nhiệm vụ khác: Chủ nhiệm lớp, hoạt động của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, hoạt động của tổ chức Công đoàn, hoạt động khác của nhà trường.

Đề ra các chỉ tiêu cụ thể và biện pháp thực hiện. Kế hoạch cụ thể để thực hiện (trong đó có thể xác định: thời gian; nội dung công việc/nhiệm vụ; Người thực hiện; Kết quả/sản phẩm thực hiện...).

## Trong quá trình xây dựng KHGD của tổ chuyên môn, cần lưu ý về một số vấn đề sau:

Các tổ chuyên môn linh hoạt, chủ động, sáng tạo để xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục phù hợp điều kiện thực tế và mục đích ưu tiên của tổ; phù hợp với nhu cầu HS.

Có thể điều chỉnh thời gian qui định cho mỗi môn học, hoạt động GD cho các chủ đề, nội dung phù hợp với đặc điểm địa phương, HS, điều kiện nhà trường. Trong kế hoạch phải thể hiện được các hoạt động sáng tạo được tổ chức trong các hoạt động ngoài lớp, ngoài trường, ngoại khóa, với các chủ đề phù hợp với HS, ….

Trong chương trình cấp quốc gia hiệ cho từng khối lớp, vì vậy mỗi trường phải xác định tường minh mục tiêu này để có sự nhất quán trong thực hiện của mọi thành viên. Việc xác định mục tiêu cho khối lớp được tiến hành trong xây dựng KHGD của tổ chuyên môn.

KHGD cần chú ý tới việc tổ chức dạy học phân hóa dựa trên nghiên cứu nhu cầu, sở trường, phong cách học, năng lực HS, đặc điểm đặc thù của từng nhóm HS. Có các biện pháp giúp các em khắc phục những hạn chế, yếu kém, đồng thời có các biện pháp phát huy những thế mạnh của HS.

Xây dựng kế hoạch giáo dục hàng năm trên cơ sở đánh giá nghiêm túc kế hoạch đã thực hiện để có những điều chỉnh phù hợp.

## Xây dựng TKB dạy học:

Việc xây dựng TKB có thể được tiến hành chung toàn trường. Nhưng để sát đối tượng GV và HS nên thực hiện từ các tổ chuyên môn cho từng khối lớp. Các bước xây dựng TKB gồm có

* ***Bước 1:*** Thu thập các thông tin liên quan đến xây dựng TKB: Chương trình giáo dục chung của trường; kế hoạch chuyên môn; định mức lao động của GV; CSVC nhà trường (lớp học, các phòng học đa năng…); số lượng HS toàn trường và mỗi lớp…
* ***Bước 2:*** Dự thảo TKB: Trên cơ sở các thông tin thu thập được, tiến hành xây dựng thời khóa biếu. Khi xây dựng THKB cần chú ý đến sử dụng tối đa các CSVC, TBGD, nguyện vọng của GV, HS, phạm vi địa lý, các hoạt động bán trú, nghỉ giữa các buổi, giờ tự học của HS…
* ***Bước 3:*** Tổng hợp chung thành TKB của toàn trường.

+ Lúc này cần cân đối lại về các hoạt động dạy học và giáo dục, việc sử dụng CSVC, TBGD, các hoạt động chung của nhà trường…

+ Xây dựng TKB chung của trường.

+ Lấy ý kiến của cán bộ, GV trong toàn trường: đưa về các tổ chuyên môn để lấy ý kiến.

* ***Bước 4:*** Ban hành TKB chính thức:

+ Hoàn thiện TKB

+ Hiệu trưởng duyệt, ký và ban hành.

+ Cung cấp TKB cho từng tổ chuyên môn, GV trong toàn trường.

1. *Một số vấn đề cần lưu ý trong quá trình xây dựng kế hoạch dạy học của tổ chuyên môn*

Các tổ chuyên môn linh hoạt, chủ động, sáng tạo để xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục phù hợp điều kiện thực tế và mục đích ưu tiên của tổ; phù hợp với nhu cầu HS.

Có thể điều chỉnh thời gian qui định cho mỗi môn học, hoạt động GD cho các chủ đề, nội dung phù hợp với đặc điểm địa phương, HS, điều kiện nhà trường. Trong kế hoạch phải thể hiện được các hoạt động sáng tạo được tổ chức trong các hoạt động ngoài lớp, ngoài trường, ngoại khóa, với các chủ đề phù hợp với HS, ….

Trong chương trình cấp quốc gia hiện hành thường không mô tả mục tiêu môn học cho từng khối lớp, vì vậy mỗi trường phải xác định tường minh mục tiêu này để có sự nhất quán trong thực hiện của mọi thành viên. Việc xác định mục tiêu cho khối lớp được tiến hành trong xây dựng KHGD của tổ chuyên môn.

KHGD cần chú ý tới việc tổ chức dạy học phân hóa dựa trên nghiên cứu nhu cầu, sở trường, phong cách học, năng lực HS, đặc điểm đặc thù của từng nhóm HS. Có các biện pháp giúp các em khắc phục những hạn chế, yếu kém, đồng thời có các biện pháp phát huy những thế mạnh của HS.

Xây dựng kế hoạch giáo dục hàng năm trên cơ sở đánh giá nghiêm túc kế hoạch đã thực hiện để có những điều chỉnh phù hợp.

# Quản lý hoạt động dạy học trên lớp của giáo viên

* Hướng dẫn và tổ chức lập kế hoạch bài dạy (giáo án) theo các quy định (mục tiêu, nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức...) và yêu cầu (đổi mới, đối tượng, phân hóa…).
* Quản lý việc thực hiện kế hoạch bài dạy của giáo viên (thông qua thời khóa biểu, kế hoạch dạy học, sổ báo giảng của GV…) để quản lí giờ dạy.
* Tổ chức dự giờ (theo kế hoạch và đột xuất) và phân tích giờ dạy của giáo viên để quản lý chất lượng, nội dung, hình thức tổ chức, phương pháp dạy học… Qua nội dung quản lý này cũng là biện pháp nâng cao năng lực sư phạm (cả chuyên môn và nghiệp vụ) cho giáo viên.
* Hoạt động kiểm tra nội bộ trường học và thanh tra chuyên môn qua các giờ dạy của giáo viên cũng là những nội dung quản lý hoạt động dạy học của giáo viên. Vì vậy, cần có kế hoạch và tổ chức hoạt động này.

## Quản lý hồ sơ chuyên môn của giáo viên: Theo Theo Điều lệ trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học (2011), các loại hồ sơ chuyên môn theo quy định đối với giáo viên bao gồm:

+ KHBH (bài soạn);

+ Sổ ghi kế hoạch giảng dạy và ghi chép sinh hoạt chuyên môn và dự giờ;

+ Sổ chủ nhiệm (đối với giáo viên làm công tác chủ nhiệm lớp);

+ Sổ điểm cá nhân.

* Hình thức, phương tiện và trách nhiệm quản lý:

+ Về hình thức và phương tiện có thể quản lý bằng bản cứng (sổ sách, văn bản viết đóng quyển…), bản mềm (sử dụng CNTT-TT).

+ Trách nhiệm quản lý: Có thể được quản lý ở tổ chuyên môn hay ở văn phòng nhà trường.

Việc quản lý phải đảm bảo được yêu cầu: thuận tiện, dễ kiểm tra, dễ sử dụng và khai thác…

#  Đổi mới phương pháp dạy học

Đổi mới PPDH được hiểu là đưa các PPDH mới vào nhà trường đồng thời phát huy tính tích cực của các PP truyền thống để nâng cao chất lượng GD. Nghị quyết số 29-NQ/TW đã nêu rõ yêu cầu về đổi mới PPDH theo hướng phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo và vận dụng kiến thức, kĩ năng của người học.

Nghị quyết 88/2014/QH13 của Quốc hội về Đổi mới chương trình, SGK GDPT cũng chỉ rõ mục tiêu “nhằm tạo chuyển biến căn bản, toàn diện về chất lượng và hiệu quả giáo dục phổ thông; kết hợp dạy chữ, dạy người và định hướng nghề nghiệp; góp phần chuyển nền giáo dục nặng về truyền thụ kiến thức sang nền giáo dục phát triển toàn diện cả về phẩm chất và năng lực, hài hoà đức, trí, thể, mỹ và phát huy tốt nhất tiềm năng của mỗi học sinh” và yêu cầu: “Tiếp tục đổi mới phương pháp giáo dục theo hướng: phát triển toàn diện năng lực và phẩm chất người học; phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, bồi dưỡng phương pháp tự học, hứng thú học tập, kỹ năng hợp tác, làm việc nhóm và khả năng tư duy độc lập; đa dạng hoá hình thức tổ chức học tập, tăng cường hiệu quả sử dụng các phương tiện dạy học, đặc biệt là công nghệ thông tin và truyền thông; giáo dục ở nhà trường kết hợp với giáo dục gia đình và xã hội”.

# Vận dụng lí luận về quản lí sự thay đổi - trong đổi mới PPDH:

* Chuẩn bị cho sự thay đổi: Người quản lý cung cấp thông tin đầy đủ về đổi mới PPDH và nhận diện cho đúng mục đích, nội dung yêu cầu của việc đổi mới PPDH.
* Lập kế hoạch cho sự thay đổi: Dự kiến các phương án chỉ đạo đổi mới PPDH và tổ chức tốt việc triển khai đổi mới PPDH.
* Thu thập thông tin phản hồi và điều chỉnh việc chỉ đạo đổi mới PPDH phù hợp với đặc điểm, điều kiện của đơn vị để bảo đảm phát huy kết quả của việc đổi mới PPDH.

Đánh giá kết quả của việc đổi mới PPDH và duy trì cái được của việc thực hiện kế hoạch đổi mới PPDH.

# Nội dung của tổ chức đổi mới PPDH ở nhà trường

## Nâng cao nhận thức về đổi mới PPDH

Tìm hiểu các chủ trương, đường lối của Đảng, Chính phủ về đổi mới PPDH. Phân tích được mục đích, yêu cầu của công tác đổi mới PPDH hiện nay ở trường một cách cụ thể, chi tiết.

Chuẩn bị tâm thế cho sự thay đổi một cách tốt nhất, hiểu, chia sẻ và chấp nhận sự thay đổi, nhất là chủ trương đổi mới PPDH (qua tuyên truyền, phổ biến, trao đổi,

...). Tổ chức quán triệt, tuyên truyền rộng rãi về chủ trương đổi mới PPDH nhằm động viên, khuyến khích giáo viên và học sinh tham gia tích cực hoạt động đổi mới PPDH.

## Lập kế hoạch và tổ chức thực hiện đổi mới PPDH

Trong lập kế hoạch, cần khảo sát, thu thập các số liệu, dữ liệu (về đội ngũ GV, cơ sở vật chất...) phục vụ cho công tác chỉ đạo sự thay đổi. phân tích (SWOT) mặt mạnh - yếu của tổ chức; thời cơ - thách thức của bối cảnh, nhằm xác định trạng thái hiện hành của tổ chức, đơn vị mình quản lý.

Xác định mục tiêu, trọng tâm của các bước trong chỉ đạo công tác đổi mới. Căn cứ vào đặc điểm của nhà trường để lựa chọn và xem xét các giải pháp thực hiện một cách phù hợp nhất.

Tổ chức thảo luận, bàn bạc thống nhất khả năng và các biện pháp triển khai chủ trương đổi mới PPDH trong đơn vị.

Cụ thể hóa kế hoạch nhà trường về đổi mới PPDH vào kế hoạch của từng tổ chuyên môn và GV.

Một số điểm lưu ý: cần quan tâm xây dựng các mũi nhọn, các mô hình thực tiễn về đổi mới PPDH. Chọn một tổ chuyên môn hoặc GV là điển hình.

Tổ chức cho GV đăng ký giảng dạy các PPDH mới hoặc chỉ định một GV có năng lực có uy tín để dạy thí điểm và tạo điều kiện tốt cho GV thực hiện công tác

ĐMPPDH. Tổ chuyên môn chỉ đạo GV nghiên cứu, trao đổi học tập kinh nghiệm, xây dựng giờ học, dự giờ rút kinh nghiệm.

Tổ chức các hội thảo, hội giảng, sinh hoạt chuyên đề cấp trường, liên trường về đổi mới PPDH, tạo điều kiện cho giáo viên các bộ môn, giáo viên chủ nhiệm chia sẻ, học tập kinh nghiệm về hoạt động đổi mới PPDH.

Có thể thành lập nhóm phụ trách đổi mới PPDH ở nhà trường, giúp hỗ trợ triển khai thực hiện, đánh giá các hoạt động đổi mới PPDH.

## Xây dựng môi trường và các điều kiện cho đổi mới PPDH

* Tạo ra bầu không khí thân thiện hợp tác, chia sẻ giữa các thành viên trong đội ngũ GV và CBQL.
* Chú trọng tới công tác bồi dưỡng PPDH cho giáo viên nhằm nâng cao năng lực đổi mới PPDH.
* Tạo động lực cho đội ngũ giáo viên trong công tác đổi mới. Tạo cơ chế động viên, khuyến khích về tinh thần và vật chất nhằm thúc đẩy hoạt động đổi mới PPDH có hiệu quả. Xây dựng quy định cụ thể về các chế độ khen thưởng với GV, các tổ chức đạt thành tích trong thực hiện ĐMPPDH.
* Đảm bảo các điều kiện cơ sở vật chất, thiết bị giáo dục cho đổi mới PPDH :

Thiết bị giáo dục đóng vai trò quan trọng trong đổi mới giáo dục. Hiệu trưởng cần thực hiện đầy đủ các nội dung quản lý TBGD:

+ Xây dựng và bổ sung thường xuyên để hình thành một hệ thống hoàn chỉnh về TBGD phục vụ dạy học và giáo dục;

+ Duy trì, bảo quản TBGD;

+ Khai thác, sử dụng TBGD.

Kế hoạch sử dụng TBGD (của Tổ chuyên môn trong năm học) có thể gồm các nội dung chủ yếu sau :

Đánh giá đặc điểm tình hình : điểm mạnh, điểm yếu, cơ hội, thách thức.

Xác định các mục tiêu năm học; đề ra các chỉ tiêu cụ thể và biện pháp thực hiện.

Kế hoạch cụ thể để thực hiện (trong đó có thể xác định: cho từng môn/ từng khối lớp: Thời gian; Tên bài; Mục đích yêu cầu; Đồ dùng dạy học; Địa điểm thực hiện...).

## Đánh giá và duy trì, phát huy thành tựu đat được của đổi mới PPDH.

Để duy trì sự thay đổi cần thực hiện tốt các công việc sau: Tổ chức hướng dẫn người mới; lập ngân sách để tiếp tục thực hiện ĐMPPDH ở các năm học tiếp theo; nhìn lại quá trình; lưu trữ hồ sơ.

#  Đánh giá kết quả học tập của học sinh

# *1.3.1 Mục đích, ý nghĩa, nội dung*

- Đánh giá kết quả học tập của HS là xác nhận sự tiến bộ và thành tích học tập của học sinh. Từ đó vừa tạo động lực trong hoạt động dạy và học, vừa có vai trò và tác dụng điều chỉnh hoạt động dạy, hoạt động học, hoạt động QLGD.

- Lập kế hoạch tổng thể nhà trường giúp đảm bảo việc đánh giá:

+ Là quản lí được.

+ Tương thích với nhiệm vụ dạy học.

+ Được sử dụng để giám sát sự tiến bộ về các kiến thức, kĩ năng các môn học cũng như các phẩm chất, năng lực chung của HS.

Việc lập kế hoạch đánh giá kết quả học tập của HS trong nhà trường cần đặt trong kế hoạch tổng thể của nhà trường.

.

**Tại cấp độ lớp học**

Lập KH dạy học chủ đề, bài học

 Xác định mục tiêu học tập; tiêu chí cho thấy đạt được mục tiêu

 Xác định cơ hội đánh giá : Quan sát của GV; Hỏi của GV;

Phiếu học tập; …

Phản hồi kết quả đánh giá cho các đối tượng liên quan

Tổng hợp kết quả đánh giá và thông báo cho các đối tượng liên quan

Lập KH định kì : cho dạy, học, và đánh giá (bao gồm các môn; các phẩm chất, năng lực)

**Các phẩm chất, NLC**  **Các môn học (Toán, Tiếng Việt, ….)**

|  |
| --- |
| **Tại cấp độ nhà trường** |
| Kiểm tra toàn trường về việc dạy và học hiện tại |  | Lập KH về các nội dung GD ở mỗi năm học |

*Sơ đồ : Tích hợp đánh giá trong lập Kế hoạch tổng thể nhà trường*

# Chỉ đạo việc thực hiện kế hoạch đánh giá kết quả học tập của HS

+ Thành lập nhóm cán bộ, GV cốt cán có nhiệm vụ tư vấn trong quá trình quyết định bản kế hoạch đánh giá chung toàn trường. Nhóm GV cốt cán này sẽ tiếp tục đảm trách việc lập kế hoạch đánh giá kết quả học tập ở tổ chuyên môn.

+ Hướng dẫn GV lập kế hoạch đánh giá kết quả học tập của HS , đảm bảo tương thích với kế hoạch đánh giá chung của nhà trường và của tổ chuyên môn. Về cơ bản, bản kế hoạch của GV cũng tương tự như bản kế hoạch chung toàn trường, nhưng chi tiết, cụ thể hơn, nhất là phần sử dụng kết quả đánh giá.

+ Nội dung chỉ đạo việc thực hiện kế hoạch đánh giá học sinh bao gồm:

* Tổ chức hội thảo triển khai các yêu cầu đổi mới đánh giá.
* Tổ chức các buổi sinh hoạt chuyên đề về đánh giá kết quả học tập trong từng tổ. Nội dung các buổi sinh hoạt có thể tập trung vào một số vấn đề sau:
* Mục tiêu giáo dục ở từng môn học và mục tiêu phát triển phẩm chất, năng lực

HS.

* Thảo luận về chuẩn kiến thức, kỹ năng cần kiểm tra, đánh giá.
* Cách lập KH đánh giá, kĩ thuật, công cụ đánh giá thường xuyên.
* Thảo luận về hình thức câu hỏi sử dụng trong đề kiểm tra; kỹ thuật biên soạn

câu hỏi, kỹ thuật thiết kế đề kiểm tra; Thảo luận về cách thức chấm; cách xử lí, phân tích kết quả.

+ Thảo luận về cách sử dụng kết quả đánh giá…

* Tổ chức các buổi báo cáo, trao đổi kinh nghiệm giữa các tổ chuyên môn.

# Việc sử dụng kết quả đánh giá

Để đạt được hiệu quả mục đích đánh giá thì vấn đề sử dụng kết quả đánh giá (sau khi đã thu thập dữ liệu, phân tích kết quả) cần được đặc biệt chú ý.

## Mục đích sử dụng kết quả đánh giá

Việc ghi lại kết quả đánh giá và trao đổi thường xuyên với HS, phụ huynh là những yếu tố quan trọng của đánh giá và là động cơ thúc đâỷ HS học tập. Kết quả đánh giá được ghi và thông báo không chỉ là những điểm số thuần tuý mà có cả những nhận xét, mô tả kèm theo, phải giúp thấy được: sự tiến bộ, mức độ đạt được so với chuẩn (các mục tiêu đề ra).

* Xác định trình độ hiện tại của người học để thiết lập kế hoạch can thiệp sư phạm trong quá trình giảng dạy trên lớp nhằm hỗ trợ người học có thể chuyển sang vùng phát triển gần trên cơ sở đường phát triển năng lực.
* Cung cấp thông tin về kết quả học tập, sự tiến bộ của HS cho BGH, các cấp quản lí ở Phòng, Sở GD - ĐT, giúp nhà trường, Phòng, Sở GD-ĐT có các giải pháp phù hợp, hiệu quả.
* Cung cấp thông tin cho cha mẹ HS, cộng đồng để cha mẹ HS có sự phối hợp, hỗ trợ nhà trường trong giáo dục, hỗ trợ con em đạt được kết quả cao hơn trong giai đoạn tiếp theo.
* Cung cấp thông tin cho việc đánh giá, xem xét lại sự phù hợp của chuẩn đầu ra của chương trình tổng thể, chương trình môn học, và chất lượng của chương trình giảng dạy được sử dụng trong lớp học.

## Sử dụng kết quả đánh giá trong quá trình dạy học trên lớp

Theo tiến trình dạy học ở bài học, qua quan sát HS trình bày miệng hoặc trên giấy như trình bày một sản phẩm, một báo cáo; trả lời câu hỏi; qua phiếu học tập, vở ghi của HS...GV có những nhận xét, phản hồi kịp thời giúp HS nhận biết những cái được, chưa được và biết cách phát huy ưu điểm cũng như khắc phục hạn chế của bản thân; GV có thể lựa chọn, ghi lại các thông tin đánh giá, theo dõi theo kế hoạch.

Các kết quả đánh giá (gồm cả đánh giá thường xuyên và đánh giá định kì) là cơ sở cho GV : Lập kế hoạch, thực hiện kế hoạch bồi dưỡng, giúp đỡ học sinh học tập, rèn luyện hàng tháng; Thông báo đánh giá quá trình học tập, rèn luyện và kết quả học tập của học sinh cho cha mẹ học sinh; đề xuất khen thưởng cuối kì 1, cuối năm; bàn giao chất lượng giáo dục HS cho lớp trên.

Trong nhận xét nên làm rõ riêng biệt nhận xét về thành tích đạt được (mức độ đạt được) của HS; sự tiến bộ; và thái độ của HS.

## Sử dụng kết quả đánh giá ở cấp độ nhà trường

Sử dụng kết quả đánh giá trong chỉ đạo xây dựng và thực hiện kế hoạch bồi dưỡng, giúp đỡ học sinh; xét hoàn thành chương trình lớp học, cấp học; xét lên lớp; duyệt kết quả đánh giá học sinh cuối năm học; bàn giao chất lượng giáo dục học sinh cho cấp học trên.

Kết quả đánh giá định kì/kiểm tra chất lượng cần được phân tích, xử lí để đánh giá được những mặt mạnh, yếu của HS/ các nhóm HS (có thể sử dụng các kĩ thuật như sơ đồ Rash, Sơ đồ Gutman...trong phân tích xử lí).

Kết quả kiểm tra định kì có thể được sử dụng để: xác định sự đạt được mục tiêu của HS; giám sát sự tiến bộ của từng HS; so sánh tiến bộ giữa các giai đoạn; xác định nhu cầu và các hỗ trợ cần thiết cho các nhóm HS).

Nhà trường có thể sử dụng kết quả đánh giá để lập kế hoạch cho năm học tiếp theo.

Thông tin đánh giá cũng có thể để xác định những nhu cầu GD đặc biệt.

Nhóm cốt cán về đánh giá có trách nhiệm quản lí dữ liệu đánh giá và cung cấp

thông tin cho các đối tượng liên quan.

1. ***Một số lưu ý:***

Việc đổi mới đánh giá hiện nay tập trung vào từng cá nhân HS, giúp giải pháp kịp thời nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động học tập, rèn luyện của các em. Đồng thời với chú trọng tới từng cá nhân HS, xét về phương diện quản lí ở các cấp độ (từ tổ chuyên môn, nhà trường, Phòng GD....và kể cả ở cấp độ lớp học) thì định kì cần có những thống kê, phân tích về những mặt mạnh, mặt hạn chế trong học tập, rèn luyện từng mặt (VD cho kĩ năng đọc viết, tính toán, hay cho mỗi năng lực/ nhóm năng lực...) xét chung cho cả lớp, hoặc cả khối lớp hay cả trường...Những thông tin này rất hữu ích cho việc xác định các giải pháp ở mỗi cấp độ nhằm nâng cao chất lượng giáo dục.

Do vậy nhà trường cần yêu cầu, hướng dẫn GV tổng hợp từ những kết quả đánh giá của các cá nhân HS, phân tích chung và có báo cáo với tổ chuyên môn và nhà trường (có thể sau mỗi học kì).

Các trường cũng cần có tổng hợp, phân tích chung (có thể phân tích so sánh giữa các lớp, các khối lớp; phân tích nguyên nhân...) để có các kế hoạch, giải pháp phù hợp, kịp thời. Đồng thời các trường cũng cần báo cáo với cơ quan quản lí cấp trên để có những giải pháp chung.

# *Vai trò của cha mẹ học sinh, học sinh trong sử dụng kết quả đánh giá*

* HS là đối tượng quan trọng trong sử dụng kết quả đánh giá; trong dạy học cần dần giúp các em cần nắm được và phát triển khả năng xác định điểm mạnh, yếu trong việc học tập (tự đánh giá) và xác định được cách thức cải thiện. HS cần được tham gia tích cực vào quá trình đánh giá. Cần phát huy vai trò tự chủ, tích cực của HS trong học tập, rèn luyện nhằm phát triển NL cho chính các em. Giúp HS hiểu được nghĩa của mỗi NL (ở mức độ phù hợp), tầm quan trọng của việc bồi dưỡng và phát triển các NL này trong cuộc sống của mình, các em biết cần làm gì để phát triển NL; các em được cùng xây dựng, thực hiện kế hoạch, giám sát, đánh giá.
* Việc phối hợp với phụ huynh được chú trọng trong đánh giá kết quả học tập của HS. phụ huynh tham gia vào việc đánh giá và trao đổi, cung cấp thông tin cho việc đánh giá chung. Đồng thời phụ huynh sử dụng các thông tin đánh giá để có các biện pháp phối hợp với nhà trường trong giáo dục các em. Để thực hiện tốt điều này cần có các biện pháp nhằm tạo sự đồng thuận của phụ huynh với nhà trường trong giáo dục các em. Cần nắm bắt được tâm lí, thói quen, nhu cầu của phụ huynh trong vấn đề phương thức đánh giá, thông tin đánh giá, về mục tiêu học tập của con em (chẳng hạn những mục tiêu nào là quan trọng…).

Phụ huynh HS cần được trao đổi để có nhận thức thống nhất về mục tiêu GD (VD tầm quan trọng của các NL chung như tự học, giao tiếp, hợp tác, … bên cạnh các kĩ năng đọc viết, tính toán). Nhà trường cũng cần thông tin cho phụ huynh về vấn đề đánh giá để giúp phụ huynh hiểu sự tiến bộ của con em đã được đo như thế nào. Khi đó sự trao đổi, “giao tiếp” về việc học của con em của nhà trường, GV trở nên có nghĩa hơn.

# Nội dung và biện pháp quản lý hoạt động học của học sinh ở trường THCS

Quản lý hoạt động học của HS hiện nay có những nội dung cơ bản sau:

# Tổ chức xây dựng và thực hiện các quy chế, nội quy trong học tập và rèn luyện đối với học sinh

* Tổ chức xây dựng: Các lực lượng tham gia xây dựng có CBQL trường, các tổ trưởng chuyên môn, GV chủ nhiệm; đặc biệt, nên có sự tham gia của Hội cha mẹ HS, một số HS (ở khối trên).
* Tổ chức thực hiện: Phổ biến đến tận từng cán bộ, GV, HS và các lực lượng giáo dục khác, kể cả các cha mẹ HS để tạo sự thống nhất, đồng bộ trong quản lý hoạt động học của HS, giáo dục ý thức, tinh thần trách nhiệm, động cơ học tập, nền nếp thực hiện của HS.

# Quản lý hoạt động học tập của học sinh

* Nội dung quản lý:

+ Quản lý sự chuyên cần

+ Quản lý các hoạt động học tập trên lớp theo quy định

+ Quản lý các hoạt động học tập và rèn luyện của học sinh trong kế hoạch dạy

học.

Việc quản lý này được thực hiện từ GV chủ nhiệm và GV các môn đặc thù.

Nhà trường cần có phương pháp để có thông tin từ các lớp, các khối lớp để từ đó có những biện pháp quản lý đảm bảo số lượng và chất lượng trong hoạt động học của HS.

* Một số hình thức quản lý:

# Quản lý hoạt động tự học có hướng dẫn của học sinh

* Hướng tới phát triển năng lực và phẩm chất cho HS trong dạy học và giáo dục, việc tổ chức và phát triển năng lực tự học cho HS là cần thiết.
* Khi tổ chức dạy học cả ngày, việc tổ chức cho HS tự học có những thuận lợi: HS có nhiều thời gian ở trường; tận dụng được các cơ sở vật chất nhà trường (thư viện, lớp học, câu lạc bộ, nhà đa năng, v.v…). Mặt khác, GV bộ môn (và là GV chủ nhiệm) có ở trường cả ngày nên cần tổ chức tự học có hướng dẫn cho HS ngay tại lớp học, thư viện… và HS có khả năng hoàn thành các nhiệm vụ học tập trong thời gian ở trường. Để tổ chức tự học và phát triển năng lực tự học, trong hoạt động dạy – học, GV cần thực hiện:

+ Đổi mới phương pháp dạy học: Các phương pháp dạy học được sử dụng cần chú ý để phát triển năng lực tự học của HS;

+ Hướng dẫn HS cách học, nhất là trong thời gian HS tự học, GV đề ra những nhiệm vụ yêu cầu HS tự thực hiện, các kết quả thực hiện được đánh giá;

+ Đổi mới phương pháp kiểm tra, đánh giá, trong đó tăng cường biện pháp HS tự đánh giá, HS đánh giá lẫn nhau để tự HS biết được chỗ đúng, chỗ sai, cũng từ đó tạo động lực thi đua trong học tập.

# 2. Một số quan điểm, cách tiếp cận, xu thế quốc tế trong phát triển chương trình giáo dục phổ thông. Nguyên tắc, quy trình phát triển kế hoạch giáo dục

* 1. **. Một số quan điểm, cách tiếp cận, xu thế quốc tế trong phát triển chương trình giáo dục phổ thông**

Tùy thuộc vào quan niệm chủ đạo về tính chất, phương pháp thiết kế CT, các nhà nghiên cứu có nhiều cách phân loại CT và tiếp cận phát triển CTGDPT khác nhau. Chẳng hạn :

+ Theo sự phân cấp trong phát triển chương trình có chương trình có tính tập trung cao hay chương trình có sự phân cấp (cấp quốc gia, địa phương, nhà trường);

+ Theo mục đích giáo dục có các định hướng CT: Hàn lâm (duy lí): chuyển giao kiến thức môn học. (VD các khái niệm và KN…); Hiệu quả XH: đào tạo những công dân có ích cho tương lai; Giải phóng con người: phát triển những cá nhân tự do và sáng tạo; Cấu trúc lại XH: Bối cảnh VHXH cho sự thấu hiểu XH ...

Từ khoảng vài chục năm nay, khi so sánh quốc tế về CT hoặc phân tích xu hướng phát triển CT, một số tác giả và một số tổ chức GD thường đề cập tới 2 xu hướng chính:

+ Tiếp cận dựa vào nội dung.

+ Tiếp cận dựa vào kết quả đầu ra.

Gần đây, từ cách tiếp cận thứ 2 xuất hiện một xu hướng tiếp cận mới được nhiều quốc gia quan tâm và vận dụng là tiếp cận theo định hướng phát triển năng lực người học (tiếp cận năng lực).

Việc phân biệt các cách tiếp cận này không chỉ dựa vào sự khác biệt trong xác định mục tiêu mà chủ yếu là dựa vào sự phân biệt về quan điểm thiết kế, quan điểm sư phạm. Có thể tóm tắt một số đặc điểm nổi bật của các tiếp cận này:

# 2.1.1 Tiếp cận dựa vào nội dung :

Chương trình được xây dựng trên cơ sở cho rằng có một số tri thức nhân loại (chẳng hạn như kiến thức của các khoa học bộ môn như toán học, vật lí, địa lí, ..) mà tất cả mọi người cần biết. Chương trình được thiết kế để cung cấp những kiến thức đó.

Việc xây dựng chương trình bắt đầu với việc phân tích nên chọn những bộ môn nào, nên chọn lựa đưa vào những kiến thức nào của các khoa học bộ môn.

Chương trình được hiểu như là một “sản phẩm” chứa các nội dung cần chuyển giao cho học sinh, mô tả nội dung giáo viên cần dạy cho học sinh. Kiến thức thường được trình bày theo từng khối riêng biệt (theo các khoa học bộ môn) và giả định rằng khi học sinh nắm vững từng bộ phận riêng biệt thì họ sẽ nắm được tổng thể.

Như vậy, tiếp cận dựa vào nội dung tập trung chủ yếu vào các môn học, chi tiết, có tính chỉ đạo cao, cố định cả về cấu trúc và phân bố thời gian. Việc học tập của HS thường nhấn mạnh vào ghi nhớ và tái tạo kiến thức sẵn có.

**2.1.2 Tiếp cận dựa vào yêu cầu đầu ra** xác định đầu ra theo mong muốn mà học sinh cần đạt được ở môn học/ lĩnh vực học tập vào cuối một giai đoạn cụ thể. Đầu ra bao gồm việc nắm vững nội dung, có kĩ năng giải quyết vấn đề, ra quyết định. Tiếp cận dựa vào đầu ra nhấn mạnh vào sự liên quan đan xen giữa các lĩnh vực học tập và tập trung vào quá trình phát triển kĩ năng hay sự hiểu biết hơn là học nội dung theo yêu cầu.

# 2.1.3 Tiếp cận theo định hướng phát triển năng lực (dựa vào năng lực) :

Chương trình chú ý tới đầu ra cần đạt. Kết quả đầu ra cần đạt là điểm bắt đầu để xác định, lựa chọn, tổ chức các kinh nghiệm học tập có nghĩa. Từ quan niệm này, chương trình xác định các năng lực cần cho cuộc sống và tham gia có hiệu quả trong xã hội mà người học cần đạt, và các nguyên tắc để xác định các kiểu “kinh nghiệm” mà sẽ giúp học sinh đạt được các năng lực này.

Do việc hình thành, phát triển các năng lực đòi hỏi sự vận dụng phối hợp các kiến thức, kĩ năng, … nên chương trình chú ý tới tính tổng thể, tới kết hợp và tích hợp (có thể qua tích hợp môn học, qua xây dựng các chủ đề học tập rộng găn với những vấn đề thực tiễn, …). Lô gic khoa học bộ môn không phải là duy nhất chi phối việc tổ chức nội dung chương trình. Đồng thời không chú trọng tới việc cung cấp nhiều kiến thức của các khoa học bộ môn mà chú ý lựa chọn, tổ chức các nội dung học tập một cách hợp lí, tạo cơ sở cho việc phát triển các năng lực cho HS.

# . Nguyên tắc, quy trình phát triển kế hoạch giáo dục

* + 1. **Nguyên tắc phát triển kế hoạch giáo dục**

Quán triệt đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước về giáo

dục.

* + Quán triệt mục tiêu giáo dục – mục tiêu phát triển năng lực người học.
	+ Đảm bảo tính khoa học và tính sư phạm
	+ Đảm bảo sự bình đẳng về quyền lợi trong học tập
	+ Đáp ứng yêu cầu phát triển của từng đối tượng học sinh. Mềm dẻo, đáp ứng sự đa dạng của người học
	+ Đảm bảo tính thống nhất (giữa nội dung, phương pháp giáo dục, đánh giá, và mục tiêu giáo dục; ….)
	+ Đảm bảo tính khả thi.
	+ Đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững : Chú ý tới phát triển năng lực học tập suốt đời; năng lực sáng tạo; năng lực đáp ứng, thích nghi trong một xã hội biến đổi không ngừng; năng lực cùng chung sống; ….

# KHGD của nhà trường cần :

* Đáp ứng các ưu tiên QG (có thể liên quan tới yêu cầu phát triển KT – XH. Trong đó có thể có những vấn đề như yêu cầu về dân chủ hóa; yêu cầu tăng cường phân cấp...).
	+ - Đáp ứng yêu cầu chung quy định trong CTQG.
		- Đáp ứng/ thể hiện yêu cầu, nguồn lực, môi trường đặc trưng của địa phương.
		- Đáp ứng được (tốt) nhu cầu của tất cả/ một bộ phận HS.
		- Phản ánh giá trị nhà trường hay cộng đồng trong CT.
		- Thể hiện một cách thích hợp các công nghệ mới, thành tựu mới về KHGD.

# Quy trình phát triển kế hoạch giáo dục (chương trình nhà trường)

Có thể hình dung quy trình phát triển CTNT theo sơ đồ sau:

Xác định, phân tích các yếu tố tác động, mục tiêu

Lập KHGD (do CBQL, GV nhà trường thực hiện với sự tham vấn của các đối tượng liên quan) (phát triển CTNT)

Sản phẩm : KHGD (các cấp độ trường; tổ chuyên môn)

Tiếp đó được cụ thể hóa và thực hiện qua các KHDH của từng GV

Nhu cầu, điếu kiện thực tiễn nhà trường, địa phương

Hướng dẫn của cơ quan QLGD

Chương trình quốc gia

Giám sát. đánh giá (và điều chỉnh)

Lập KHGD (phát triển chương trình nhà trường) là quá trình cụ thể hóa, làm chương trình chung QG phù hợp với thực tiễn của địa phương trên cơ sở đảm bảo yêu cầu chung của chương trình QG; lựa chọn, xây dựng nội dung (phần dành cho nhà trường xác định); và xác định cách thức thực hiện phản ánh đặc trưng và phù hợp với thực tiễn nhà trường, những yêu cầu, thành tựu hiện đại (về KHGD, công nghệ, …); nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển các phẩm chất, năng lực của người học, thực hiện có hiệu quả mục tiêu giáo dục.

# Một số VD :

* Tổ chức, sắp xếp lại một số nội dung chương trình (VD xây dựng các chủ đề tích hợp)
* Xây dựng chương trình, tài liệu một số hoạt động GD
* Thực hiện các biện pháp tăng cường phát triển các NLC (như GQVĐ, hợp tác, giao tiếp, tự học) qua các môn học/ HĐ GD
* Thực hiện các biện pháp tăng cường cơ hội học tập tự chọn cho HS, đáp ứng năng lực nhu cầu phát triển của các em.
* Sử dụng kĩ thuật lập TKB thích hợp…

# D. CÂU HỎI VÀ BÀI TẬP THẢO LUẬN

**Câu hỏi chương 1:**

* + Nêu tiến trình xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch GD của nhà trường mà Ông/Bà biết ?
	+ Trình bày về quy trình xây dựng kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn, xây dựng thời khóa biểu dạy học ở nhà trường.
	+ Cách thức lập kế hoạch đánh giá kết quả học tập, rèn luyện của học sinh; sử dụng kết quả đánh giá HS để nâng cao chất lượng giáo dục ?
	+ Nêu những nội dung và biện pháp cơ bản trong quản lý hoạt động học của HS?

# Câu hỏi chương 2:

* + Phân tích một số quan điểm tiếp cận trong phát triển chương trình giáo dục.
	+ Trình bày nguyên tắc và quy trình phát triển kế hoạch giáo dục nhà trường.

# Bài tập thảo luận

* + **Tìm hiểu thực tế về việc xây dựng và phát triển chương trình ở trường**

**THCS**

Hãy tìm hiểu việc xây dựng và phát triển chương trình (lập kế hoạch giáo dục nhà trường) ở trường mình/ hoặc một trường khác mà anh/ chị biết (thực hiện chỉ đạo của Bộ trong những năm gần đây).

Đánh giá những mặt được, những khó khăn, hạn chế khi thực hiện ?

Nêu những kinh nghiệm hoặc đề xuất các biện pháp trong xây dựng KHGD ở trường phù hợp điều kiện và đảm bảo tính khả thi ?

* + Đề xuất một bản kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn; một bản thời khóa biểu của một khối lớp ở nhà trường.
	+ Nhận xét về những kết quả đạt được/thành tựu và những khó khăn/rào cản đối với đổi mới PPDH hiện nay ?

- Nêu được những kinh nghiệm, biện pháp sử dụng kết quả đánh giá học sinh trong nâng cao chất lượng giáo dục.

* + Những thuận lợi và khó khăn hiện nay trong quản lý hoạt động học của HS và đề xuất các biện pháp thực hiện ?
	+ Nhận xét về chương trình hiện hành theo một số quan điểm, tiếp cận phát triển chương trình giáo dục.

# E. TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Điều lệ Trường THCS, trường THPT và trường phổ thông có nhiều cấp học (Ban hành kèm theo Thông tư số: 12/2011/TT-BGDĐT ngày *28 tháng 3 năm 2011* của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo
2. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2006). Chương trình giáo dục phổ thông tổng thể (Dự thảo).
3. Chương trình đảm bảo chất lượng giáo dục trường học (SEQAP) (2012), Quản lý hoạt động dạy học ở trường tiểu học dạy học cả ngày (Mô đun bồi dưỡng CBQL).
4. Bộ Giáo dục và Đào tạo, Công văn số 791/HD-BGDĐT ngày 25/6/2013 của Bộ GD&ĐT, Hướng dẫn thí điểm phát triển chương trình giáo dục nhà trường phổ thông.
5. Chương trình đảm bảo chất lượng giáo dục trường học (SEQAP) (2016). Quản lý dạy học ở trường tiểu học dạy học cả ngày,.
6. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2015). Một số vấn đề đổi mới chương trình và sách giáo khoa giáo dục phổ thông, Tài liệu tập huấn hiệu trưởng THPT, giám đốc TTGDTX, giám đốc TTKTTH-HN), Hà Nội, tháng 01/2015.